TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI LĂNG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 30/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Bùi Diệu Lương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Ngọc Quốc
- Ông Võ Văn Thuần

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLST-HS ngày 09/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 17/10/2024 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn H, sinh ngày 12/9/1985 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1960; có vợ là Võ Thị V, sinh năm 1991; có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ 06/6/2024 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Lê Thị V1, sinh năm 1940; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

+ Bà Hồ Thị T, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ B, ấp B, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Hồ Thị T1, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

+ Bà Hồ Thị P, sinh năm 1974; nơi cư trú: xã A, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

+ Ông Hồ Sáng Đ, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Là các con đẻ của bị hại.

Người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp bị hại: Ông Hồ Sáng Đ, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị (Văn bản uỷ quyền ngày 08/5/2024); vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH MTV T2; địa chỉ: G N, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân H2, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 31/5/2024); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 02/5/2024, Nguyễn Văn H (có giấy phép lái xe hạng C) là nhân viên hợp đồng lái xe cho Công ty TNHH MTV T2 điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 75H-001.59 của công ty L trên Quốc lộ A theo hướng Huế đi Đ. Khi đến Km 779+450 thuộc địa phận khóm H, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị, đây là đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm "Giao nhau với đường không ưu tiên về bên phải" và biển báo "Người đi bộ sang ngang". Lúc này, H phát hiện bên phải đường theo chiều đi của mình có bà Lê Thị V1 đang chuẩn bị qua đường, thấy vậy, H chỉ phát tín hiệu còi và điều khiển xe ô tô tải sang phần đường xe cơ giới bên trái sát giải phân cách cứng nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn, vì vậy khi bà V1 qua đường thì H không kịp xử lý nên phần ca-bin bên phải xe ô tô biển kiểm soát 75H-001.59, gồm cản trước, cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, đèn gầm đã va chạm với phần bên trái cơ thể bà V1 ngay trên làn đường xe cơ giới hướng Huế đi Đ. Hậu quả: Bà Lê Thị V1 chết tại chỗ.

Tại Kết luận giám định số 544/KL-KTHS ngày 07/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: Nguyên nhân chết của bà Lê Thị V1 là do đa chấn thương.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-HL ngày 08/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, các bên không có yêu cầu gì nên không xem xét. Về vật chứng: Các vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra đã được cơ quan công an huyện H trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 02/5/2024 tại km 779+450 Quốc lộ A thuộc địa phận khóm H, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 75H-001.59 lưu thông theo hướng Huế đi Đ, do không giảm tốc độ khi đi qua nơi giao nhau có biển cảnh báo nguy hiểm, khi có người đi bộ qua đường nên đã gây tai nạn giao thông với bà Lê Thị V1 đang đi bộ qua đường, hậu quả: Bà Lê Thị V1 chết tại chỗ. Vì vậy có đủ căn cứ để khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm hại tính mạng của người tham gia giao thông được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo vì trong vụ án này phía bị hại cũng có lỗi do qua đường không đảm bảo an toàn, không đúng nơi quy định.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự và được Sư đoàn bộ binh 324 tặng danh hiệu chiến sỹ tiên tiến. Quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo tích cực lao động, chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình.

Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung, trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đã áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 75H-001.59 và các giấy tờ liên quan thu giữ trong quá trình điều tra đã được trả lại cho Công ty TNHH MTV T2, không ai còn có ý kiến gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/10/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Hải Lăng;
- VKSND huyện Hải Lăng
- THADS huyện Hải Lăng;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Võ Bùi Diệu Lương